TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NK** **THÀNH PHỐ CT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2019/QĐST- VDS	*NK, ngày 24 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK, THÀNH PHỐ CT

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 120/2019/TLST-VDS ngày 08 tháng 05 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Lê Thị Thu Th**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 2/4 Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận NK, thành phố CT.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan:*

1. Bà **Lê Thị Bích L**, sinh năm 1954.
Nơi cư trú: 90/36A Hùng Vương, phường Thới Bình, quận NK, thành phố CT.

2. **Lê Mạnh H**, sinh năm 1957.
Địa chỉ: 1012 khu vực 3, phường N B, thị xã N B, tỉnh H G.

3. Bà **Lê Thị Thu Th**, sinh năm 1958.
Địa chỉ: 2/4 Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận NK, thành phố CT.

4. **Lê Mạnh Ph**, sinh năm 1959.
Địa chỉ: 20 ấp Trường Long B, thị trấn Cái Tắc, huyện C T, tỉnh H G.

5. Bà **Lê Thị Thu Ng**, sinh năm 1960.
Địa chỉ: 041 ấp Long hòa A, thị trấn Long Thạnh, huyện Ph H, tỉnh H G.

6. Bà **Lê Thị Thu H**, sinh năm 1961.

7. Bà **Lê Thị Thu C**, sinh năm 1965.
Cùng địa chỉ: 35 ấp Long An B, thị trấn Cái Tắc, huyện C T A, tỉnh H G.

8. Bà **Lê Thị Thu Th**, sinh năm 1966.
Địa chỉ: 13 Mạc Đỉnh Chi, khu vực 1, phường N B, thị xã N B, tỉnh H G.

9. Bà **Lê Thị Thu H**, sinh năm 1968.
Địa chỉ: ấp Xẻo Vong C, xã Hiệp Lợi, thị xã N B, tỉnh H G.

Xét thấy: Người yêu cầu bà Lê Thị Thu Th có đơn xin rút yêu cầu.

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 192, và điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 120/2019/TLST- VDS ngày 08 tháng 05 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi".

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Người yêu cầu được quyền khởi kiện lại. Về tạm ứng án phí, bà Lê Thị Thu Th được nhận lại 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000381 ngày 24/04/2019 tại Chi cục thi hành dân sự quận NK, thành phố CT.

Điều 3. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hồng Gấm

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận NK;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 19-VDS:</u>

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc, trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: "Số: 20/2018/QĐST-DS").

(3) và (12) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(4) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổchức đó.

(5) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1 : Ông Nguyễn Văn A, địa chỉ... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, địa chỉ... là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(6) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn

phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(7) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (4).

(8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi cụ thể trường hợp đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự (ví dụ: Trường hợp đình chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ghi: Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trở về và yêu cầu Tòa án đình chỉ xét đơn yêu cầu).

(11) Tùy từng trường hợp mà ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự.

(13) Tùy từng trường hợp mà ghi hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng lệ phí và chi phí tố tụng khác).

(14) Trường hợp có người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan thì ghi "người có quyền lợi nghĩa vụ L quan".

(15) Nếu đương sự có người đại diện hợp pháp thì ghi họ tên người đại diện hợp pháp của đương sự.